

Bản án số: 04/2018/HS-ST
Ngày 07 tháng 02 năm 2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN EA SÚP, TỈNH ĐẮK LẮK**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trương Thành Huế

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Bành Trọng Bình.

2. Bà Nguyễn Thị Xuân.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Hương – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ea Súp.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea Súp tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Đình Phong - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 02 năm 2018, tại phòng xét xử Tòa án nhân dân huyện Ea Súp xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 02/2018/TLST-HS ngày 18 tháng 01 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 05/2018/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 01 năm 2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Phạm Ngọc M**; Sinh ngày 10/3/1991, tại tỉnh Ninh Thuận.

Nơi đăng ký NKTT: Khu phố A, thị trấn T, huyện N, tỉnh Ninh Thuận.

Nơi cư trú: Thôn B, xã I, huyện E, tỉnh Đắk Lắk.

Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 06/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phạm Ngọc A, sinh năm 1952 và con bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1960; Bị cáo chưa có vợ, con;

Tiền án: Có 03 tiền án; Tiền sự: Không.

Hiện bị cáo đang bị tạm giam. (Bị cáo có mặt).

***Người bị hại:** Ông Nguyễn Xuân H, sinh năm 1976 và bà Trương Thị T, sinh năm 1980. (Bà Trương Thị T ủy quyền cho ông Nguyễn Xuân H)

Cùng địa chỉ: Thôn C, xã I, huyện E, tỉnh Đắk Lắk. (Có mặt)

***Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

1. Anh Nguyễn Văn P, sinh năm 1979

Địa chỉ: TDP H, TT E, huyện E, tỉnh Đắk Lắk. (Vắng mặt)

2. Anh Nguyễn Tấn P, sinh năm 1976.

Địa chỉ: Thôn B, xã I, huyện E, tỉnh Đắk Lắk. (Vắng mặt)

*** Người làm chứng:**

1. Bà Đoàn Thị T, sinh năm 1958.

Địa chỉ: Thôn D, xã I, huyện E, tỉnh Đắk Lắk. (Vắng mặt)

2. Anh Đặng Minh H, sinh năm 1996

Địa chỉ: Thôn B, xã I, huyện E, tỉnh Đắk Lắk. (Vắng mặt)

3. Ông Nguyễn Trung C, sinh năm 1971

Địa chỉ: TDP H, TT E, huyện E, tỉnh Đắk Lắk.(Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vì muốn có tiền tiêu xài cho mục đích cá nhân nên vào khoảng 23 giờ ngày 04/10/2017, Phạm Ngọc M đi bộ đến nhà anh Nguyễn Xuân H, sau đó M đột nhập vào nhà và lấy trộm 01 chiếc máy tính xách tay nhãn hiệu DELL, 04 chiếc điện thoại di động gồm: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu FPT, 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA, 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPONEO7 và 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO F1; 01 dây chuyền bằng bạc, 01 vòng đeo tay bằng bạc và 01 đôi bông tai bằng bạc, 01 chai thủy tinh nước hoa nhãn hiệu CHANEL, 01 dây xạc máy tính xách tay, 01 chiếc túi xách dạng da. Sau đó M đem cất dấu các tài sản này tại nhà ở.

Đến ngày 07/10/2017, M lấy 02 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO (Tài sản trộm cắp của gia đình anh H) và mượn xe mô tô nhãn hiệu ANGER, biển kiểm soát 52N7- 8534 của anh Nguyễn Tấn P, rồi rủ Đặng Minh H cùng đi (M nói với H là đi chơi). Sau đó M đến tiệm cầm đồ Nguyễn P (Tại TDP H, TT E, huyện E) bán được số tiền 1.200.000đồng. Sau đó M cầm chiếc điện thoại nhãn hiệu OPPO còn lại đến cửa hàng điện thoại di động của anh Nguyễn Trung C để mở khóa điện thoại này thì bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Ea Súp phát hiện.

Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Ea Súp đã thu giữ của Phạm Ngọc M: Số tiền 1.200.000đồng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPOF1, 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu FPT, 01 chiếc mũ lưỡi trai và 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu ANGER, biển kiểm soát 52N7- 8534. Tạm giữ của anh Nguyễn Văn P01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPONEO7.

Ngày 07/10/2017 cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Ea Súp khám xét tại chỗ ở của M thu giữ: 01 máy tính xách tay nhãn hiệu DELL; 01 dây xạc máy tính xách tay; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA; 01 lọ nước hoa nhãn hiệu CHANEL, 01 dây chuyền bằng bạc, 01 vòng bạc, 01 đôi bông tai bằng bạc và 01 túi xách dạng da.

Ngày 04/12/2017 Công ty vàng bạc đá quý P– Chi nhánh tại Đắk Lắk kết luận: 01 Sợi dây kim loại màu trắng, dạng mắt xích, dài 39,5cm là kim loại bạc, hàm lượng bạc 98,80%, trọng lượng 3,02 chỉ; 01 sợi dây chuyền kim loại màu trắng, dạng mắt xích, dài 15,5cm là kim loại bạc, hàm lượng bạc 98,49%, trọng lượng 0,88 chỉ; 01 vòng tròn bằng kim loại màu trắng, dạng bông tai, đường kính 01cm, có đính hạt nhỏ màu đen là kim loại bạc, hàm lượng 94,93%, trọng lượng bạc 0,18 chỉ; 01 mảnh kim loại màu trắng có kích thước 01 x 03cm là kim loại bạc, có hàm lượng bạc 95,08%, trọng lượng 0,06 chỉ; 01 mảnh kim loại màu trắng có

kích thước 0,9 x 03cm là kim loại bạc, có hàm lượng bạc 95,02%, trọng lượng 0,07 chỉ.

Ngày 07/10/2017 và ngày 22/12/2017 Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng huyện E kết luận:

- 01 chiếc máy tính xách tay nhãn hiệu DELL giá trị còn lại 1.700.000đồng; 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu OPPO NEO7 trị giá 1.700.000đ; 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu OPPOF1 trị giá 2.000.000đồng; 01 chiếc điện thoại NOKIA trị giá 200.000đồng; 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu FPT trị giá 150.000đồng;

- 01 Sợi dây kim loại màu trắng, dạng mắt xích, dài 39,5cm là kim loại bạc, hàm lượng bạc 98,80%, trọng lượng 3,02 chỉ trị giá 180.000đồng; 01 sợi dây chuyền kim loại màu trắng, dạng mắt xích, dài 15,5cm là kim loại bạc, hàm lượng bạc 98,49%, trọng lượng 0,88 chỉ trị giá 50.000đồng; 01 vòng tròn bằng kim loại màu trắng, dạng bông tai, đường kính 01cm, có đính hạt nhỏ màu đen là kim loại bạc, hàm lượng 94,93%, trọng lượng bạc 0,18 chỉ trị giá 7.000đồng; 01 mảnh kim loại màu trắng có kích thước 01 x 03cm là kim loại bạc, có hàm lượng bạc 95,08%, trọng lượng 0,06 chỉ trị giá 3.000đồng; 01 mảnh kim loại màu trắng có kích thước 0,9 x 03cm là kim loại bạc, có hàm lượng bạc 95,02%, trọng lượng 0,07 chỉ 5.000đồng. Đối với 01 dây xạc máy tính xách tay, 01 chai nước hoa không đủ cơ sở để định giá.

Ngày 30/10/2017 và ngày 30/12/2017, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ea Súp đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại cho anh Nguyễn Xuân H:

- 01 chiếc máy tính xách tay nhãn hiệu DELL; 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu OPPONEO7; 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu OPPOF1; 01 chiếc điện thoại NOKIA; 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu FPT;

- 01 Sợi dây kim loại màu trắng, dạng mắt xích, dài 39,5cm là kim loại bạc, hàm lượng bạc 98,80%, trọng lượng 3,02 chỉ; 01 sợi dây chuyền kim loại màu trắng, dạng mắt xích, dài 15,5cm là kim loại bạc, hàm lượng bạc 98,49%, trọng lượng 0,88 chỉ; 01 vòng tròn bằng kim loại màu trắng, dạng bông tai, đường kính 01cm, có đính hạt nhỏ màu đen là kim loại bạc, hàm lượng 94,93%, trọng lượng bạc 0,18 chỉ; 01 mảnh kim loại màu trắng có kích thước 01 x 03cm là kim loại bạc, có hàm lượng bạc 95,08%, trọng lượng 0,06 chỉ; 01 mảnh kim loại màu trắng có kích thước 0,9 x 03cm là kim loại bạc, có hàm lượng bạc 95,02%, trọng lượng 0,07 chỉ; 01 túi xách dạng da; 01 chai nước hoa; 01 dây xạc pin.

Bản Cáo trạng số: 03/KSĐT - HS ngày 18 tháng 01 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea Súp đã truy tố bị cáo Phạm Ngọc M về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 2 Điều 138 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Phạm Ngọc M khai nhận toàn bộ hành vi đúng như trong quá trình điều tra, nội dung bản Cáo trạng và nội dung tóm tắt đã nêu trên.

Tại phiên tòa người bị hại anh Nguyễn Xuân H khai: Sự việc bị cáo M trộm cắp tài sản của gia đình anh và tài sản anh bị mất như lời trình bày của bị cáo là đúng. Tài sản bị mất anh đã được nhận lại nên anh không có yêu cầu gì về trách

nhiệm dân sự đối với bị cáo. Về trách nhiệm hình sự đề nghị giải quyết theo quy định của pháp luật.

Quá trình tranh luận, đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa đã đưa ra các chứng cứ buộc tội và đánh giá tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội đối với hành vi phạm tội do bị cáo gây ra và giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Phạm Ngọc M tại bản cáo trạng số: 03/KSĐT - HS ngày 18 tháng 01 năm 2018. Đồng thời đưa ra các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Phạm Ngọc M và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Phạm Ngọc M phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Về hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 138; điểm p, g khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự năm 1999. Xử phạt bị cáo mức án từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.

Các biện pháp tư pháp:

+ **Về xử lý vật chứng:** Căn cứ Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

- Chấp nhận Quyết định xử lý vật chứng số: 30 ngày 30/10/2017 và Quyết định xử lý vật chứng số: 02 ngày 30/12/2017 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ea Súp: Trả lại cho anh Nguyễn Xuân H 01 chiếc máy tính xách tay nhãn hiệu DELL; 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu OPPONEO7; 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu OPPOF1; 01 chiếc điện thoại NOKIA; 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu FPT;

- 01 Sợi dây kim loại màu trắng, dạng mắt xích, dài 39,5cm là kim loại bạc, hàm lượng bạc 98,80%, trọng lượng 3,02 chỉ; 01 sợi dây chuyền kim loại màu trắng, dạng mắt xích, dài 15,5cm là kim loại bạc, hàm lượng bạc 98,49%, trọng lượng 0,88 chỉ; 01 vòng tròn bằng kim loại màu trắng, dạng bông tai, đường kính 01cm, có đính hạt nhỏ màu đen là kim loại bạc, hàm lượng 94,93%, trọng lượng bạc 0,18 chỉ; 01 mảnh kim loại màu trắng có kích thước 01 x 03cm là kim loại bạc, có hàm lượng bạc 95,08%, trọng lượng 0,06 chỉ; 01 mảnh kim loại màu trắng có kích thước 0,9 x 03cm là kim loại bạc, có hàm lượng bạc 95,02%, trọng lượng 0,07 chỉ; 01 túi xách dạng da; 01 chai nước hoa; 01 dây xạc pin.

- Trả lại cho anh Nguyễn Văn P Số tiền 1.200.000 đồng

- Tiêu hủy 01 đôi dép nhựa và 01 mũ lưỡi trai của Phạm Ngọc M. Tiếp tục tạm giữ 01 chiếc mô tô để xử lý sau.

+ **Về trách nhiệm dân sự:** Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa không ai yêu cầu nên không đặt ra để giải quyết

Bị cáo không tranh luận gì thêm, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người bị hại yêu cầu Tòa án xử phạt bị cáo theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ea Súp, tỉnh Đắk Lắk, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea Súp, tỉnh Đắk Lắk, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo Phạm Ngọc M tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng khác, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập có trong hồ sơ vụ án. Như vậy đã có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 23 giờ, ngày 04/10/2017 do muốn có tiền tiêu xài cá nhân nên bị cáo M đã có hành vi lén lút chiếm đoạt các tài sản của gia đình anh Nguyễn Xuân H gồm: 01 chiếc máy tính xách tay nhãn hiệu DELL; 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu OPPO NEO7; 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu OPPO F1; 01 chiếc điện thoại NOKIA; 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu FPT; 01 Sợi dây kim loại màu trắng bằng bạc; 01 sợi dây chuyền kim loại màu trắng bằng bạc; 01 vòng tròn kim loại màu trắng bằng bạc; 01 mảnh kim loại màu trắng bằng bạc; 01 mảnh kim loại màu trắng bằng bạc; 01 túi xách dạng da; 01 chai nước hoa; 01 dây xạc pin. Tổng giá trị tài sản bị cáo chiếm đoạt là 6.295.500 đồng. Bị cáo 03 tiền án: Ngày 08/04/2009 bị Tòa án nhân dân huyện Ninh Sơn, tỉnh Ninh Thuận, xét xử tuyên phạt 18 tháng tù, về tội “Cố ý gây thương tích”; Ngày 20/3/2018 bị Tòa án nhân dân huyện Ninh Sơn, tỉnh Ninh Thuận xét xử tuyên phạt 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; Ngày 31/12/2015 bị Tòa án nhân dân huyện Ninh Sơn, tỉnh Ninh Thuận xét xử tuyên phạt 18 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, Bị cáo đã chấp hành xong các hình phạt của các bản án trên nhưng chưa được xóa án tích. Đến ngày 04/10/2017 tiếp tục phạm tội vì vậy bị cáo phải chịu tình tiết định khung hình phạt là “Tái phạm nguy hiểm” quy định tại điểm c khoản 2 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999. Do vậy hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 2 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999.

Điều 138 BLHS năm 1999 quy định.

1/ Người nào trộm cắp tài sản của người khác có giá trị từ hai triệu đồng đến dưới năm mươi triệu đồng hoặc dưới hai triệu đồng nhưng gây hậu quả nghiêm trọng hoặc đã bị xử phạt hành chính về hành vi chiếm đoạt hoặc đã bị kết án về tội chiếm đoạt tài sản, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc phạt tù từ sáu tháng đến ba năm.

2. Phạm tội thuộc các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ hai năm đến bảy năm.

.....

c) Tái phạm nguy hiểm;

.....

Xét tính chất vụ án do bị cáo Phạm Ngọc M gây ra là nghiêm trọng, hành vi của bị cáo đã xâm hại trực tiếp đến quyền sở hữu về tài sản của người khác, được pháp luật bảo vệ và gây mất trật tự trị an trong khu vực nên bị cáo phải chịu trách nhiệm về hành vi của mình gây ra. Bị cáo có nhiều tiền án cũng với hành vi chiếm đoạt tài sản, bị cáo không lấy đó làm bài học mà tiếp tục phạm tội điều này thể hiện bị cáo coi thường các hình phạt trước đó của Tòa án chưa đủ nghiêm để răn đe, giáo dục bị cáo. Hội đồng xét xử thấy cần có một hình phạt thực sự nghiêm để bị cáo thức tỉnh, giáo dục bị cáo thành người công dân tốt. Cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian dài.

Song, cũng thấy rằng sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; Phạm tội gây thiệt hại không lớn và tài sản đã được thu hồi trả lại cho chủ sở hữu. Vì vậy Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng những tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm g, p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, để thể hiện chính sách khoan hồng, nhân đạo của pháp luật Nhà nước ta.

Xét đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea Súp về tội danh, hình phạt đối với bị cáo, về các biện pháp tư pháp là có cơ sở cần chấp nhận.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu ANGEL, biển kiểm soát 52N7- 8534, bị cáo M sử dụng để đi tiêu thụ tài sản do trộm cắp mà có không phải là phương tiện hay vật chứng của vụ án này. Qua xác minh là xe của anh Ngô Quang T làm chủ sở hữu. Anh Ngô Quang T khai: Vào tháng 7/2017 anh cho một người phụ nữ tên H ở Đắc Lắc không rõ lai lịch mượn xe đến nay chưa trả. Anh Ngô Quang T không quen biết với anh Nguyễn Tấn P. Trong khi đó anh Nguyễn Tấn P khai mua chiếc xe này của anh Ngô Quang T. Vì vậy chiếc xe mô tô biển kiểm soát 52N7- 8534 có thể liên quan đến một vụ việc khác ở địa phương khác. Vì vậy Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Ea Súp tiếp tục tạm giữ để tiến hành điều tra xác minh và xử lý theo quy định của pháp luật sau. Là có cơ sở cần chấp nhận

[4] Về án phí: Bị cáo Phạm Ngọc M phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Phạm Ngọc M phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

2. Về Điều luật và mức hình phạt:

Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 138; các điểm g, p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự năm 1999;

Xử phạt: **Phạm Ngọc M:** 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày bắt tạm giam ngày 07/10/2017.

3. Các biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015

+ Về xử lý vật chứng:

- Chấp nhận Quyết định xử lý vật chứng số:30 ngày 30/10/2017 và Quyết định xử lý vật chứng số: 02 ngày 30/12/2017 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ea Súp: Trả lại cho anh Nguyễn Xuân H 01 chiếc máy tính xách tay nhãn hiệu DELL giá trị; 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu OPPONEO7; 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu OPPOF1; 01 chiếc điện thoại NOKIA; 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu FPT;

- 01 Sợi dây kim loại màu trắng, dạng mắt xích, dài 39,5cm là kim loại bạc, hàm lượng bạc 98,80%, trọng lượng 3,02 chỉ; 01 sợi dây chuyền kim loại màu trắng, dạng mắt xích, dài 15,5cm là kim loại bạc, hàm lượng bạc 98,49%, trọng lượng 0,88 chỉ; 01 vòng tròn bằng kim loại màu trắng, dạng bông tai, đường kính 01cm, có đính hạt nhỏ màu đen là kim loại bạc, hàm lượng 94,93%, trọng lượng bạc 0,18 chỉ; 01 mảnh kim loại màu trắng có kích thước 01 x 03cm là kim loại bạc, có hàm lượng bạc 95,08%, trọng lượng 0,06 chỉ; 01 mảnh kim loại màu trắng có kích thước 0,9 x 03cm là kim loại bạc, có hàm lượng bạc 95,02%, trọng lượng 0,07 chỉ; 01 túi xách dạng da; 01 chai nước hoa; 01 dây xạc pin.

- Trả lại cho anh Nguyễn Văn P số tiền 1.200.000đồng, anh P được nhận lại số tiền trên tại Chi cục thi hành án dân sự huyện E theo biên bản ủy nhiệm chi lập ngày 22/01/2018.

- Tịch thu tiêu hủy 01 đôi dép nhựa và 01 mũ lưỡi trai của Phạm Ngọc M do bị cáo không có yêu cầu nhận lại và đề nghị tiêu hủy. Tiếp tục tạm giữ 01 chiếc mô lét để xử lý sau.

+ **Về trách nhiệm dân sự:** Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa không ai yêu cầu nên không đặt ra để giải quyết.

4. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016. Bị cáo Phạm Ngọc M phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo, người bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án hình sự sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa thì có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo luật định.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKS huyện Ea Súp;
- Công an huyện Ea Súp;
- Chi cục THADS huyện E;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Trương Thành Huế